| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN N**<br>TỈNH D | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 25 - 02 - 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH D**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Hữu Tài

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Kim Vinh

Ông Thái Minh Trí

***- Thư ký Tòa án*:** Bà Ngọc Thị Ngoan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại Hội trường UBND xã P, huyện N, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Vàng Ngọc Y, sinh ngày 29/11/2000 tại Tp. C; nơi cư trú: ấp L, phường T, quận N, Tp. C; nghề nghiệp không; trình độ học vấn 7/12; dân tộc kinh; giới tính nữ; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; cha (không xác định được), mẹ Huỳnh Thị D; chưa có chồng con; tiền sự, tiền án không; bị cáo bị bắt giữ từ ngày 17/10/2018 (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 17/10/2018, Huỳnh Vàng Ngọc Y đang ở phòng trọ của mình tại ấp T, xã P, thành phố B, tỉnh D thì Huỳnh Thị D, sinh năm 1981, ngụ tại ấp L, phường T, Quận T, thành phố C (mẹ ruột của Y) gọi điện thoại cho Y nói "đưa đồ cho H giùm mẹ", Y hiểu là D nhờ Y đi bán ma túy cho H và Y chạy đến khu vực bò sữa L có người ra đưa ma túy cho Y. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, Y mượn xe mô tô biển số 65H1- 228.44 của anh Nguyễn Hoài Th, sinh năm 2000, ngụ tại ấp P, xã X, huyện T, thành phố C đi đến khu vực bò sữa L lấy 01 gói ma túy của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân). Sau đó, Diệu nhắn tin cho Y số điện thoại của H nói Y liên lạc với H để bán ma túy. Y giấu gói ma túy trong khẩu trang y tế để trong túi áo khoác bên phải rồi Y nhờ bạn tên Nguyễn Hữu K, sinh năm 2002,

ngụ tại ấp V, xã T, huyện C, tỉnh A rủ K đi đến huyện N, tỉnh D chơi và K đồng ý. Sau đó, Y điều khiển xe mô tô biển số 65H1-228.44 đến phòng trọ của K tại khu vực xã T, thành phố B, D gặp K. Trước khi đi, Y nói đi chơi, K không biết Y đi giao bán ma túy. Khoảng 13 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô biển số 65H1-228.44 chở Y đi đến khu vực trước cổng quán Karaoke S thuộc ấp B, xã P, N. Sau đó, Y kêu K đậu xe chờ, một mình Y đi đến đường hẻm gần Karaoke S để chờ giao bán ma túy cho H, trong lúc đang chờ bán ma túy thì Y bị Công an huyện N phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số: 542/PC09-GĐMT ngày 24/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,5025gam, loại Methamphnetamine.

Tang vật thu giữ: 01(một) gói ma túy có đặc điểm là 01(một) gói nylon đựng tinh thể rắn màu trắng có kích thước 03cm x 04cm; 01 nỏ thủy tinh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, bên trong có gắn sim mobiphone số 0933607037; 01 xe máy hiệu Yamaha biển số 65H1-22844 (đã trả cho chủ sở hữu anh Nguyễn Hoài Thg), số tiền 550.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT.VKS ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh D truy tố Huỳnh Vàng Ngọc Y về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Y về tội "mua bán trái phép chất ma túy"; Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47, 48, 91, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt Huỳnh Vàng Ngọc Y từ 18 đến 24 tháng tù;

Các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 2,4761gam được niêm phong; 01 sim mobifone số 0933607037 là tang vật vụ án.

Tịch thu xung công 01 điện thoại di động hiệu Iphone là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại 01 xe mô tô biển số 65H1-22844 của do không liên quan đến vụ án.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 550.000đồng để đảm bảo thi hành án.

Xét các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Tòa án xem xét giảm hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Y khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 17/10/2018, bà Huỳnh Thị D là mẹ ruột gọi điện thoại cho bị cáo nói "đưa đồ cho H giùm mẹ", bị

cáo hiểu là mẹ nhờ bị cáo đi bán ma túy cho H. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo mượn xe mô tô biển số 65H1- 228.44 của anh Nguyễn Hoài Th đi đến khu vực bò sữa L lấy 01 gói ma túy của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân). Sau đó, D nhắn tin cho bị cáo số điện thoại của H để bị cáo liên lạc với H bán ma túy. Bị cáo giấu gói ma túy trong người rủ K đi đến huyện Nhơn Trạch chơi, khoảng 13 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô biển số 65H1-228.44 chở bị cáo đi đến khu vực ấp B, xã P, N. Bị cáo kêu K đậu xe chờ, rồi một mình đi đến đường hẻm gần Karaoke S để chờ giao ma túy cho H, trong lúc đang chờ thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Việc bị cáo cho rằng chỉ là người đi bán ma túy dùm cho mẹ bị cáo là không có cơ sở, bởi vì hiện chỉ có lời khai của bị cáo ngoài ra không còn chứng cứ, tài liệu nào khác chứng minh D là người đã đưa ma túy cho bị cáo để đi bán nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Huỳnh Vàng Ngọc Y phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Theo kết luận giám định số ma túy thu giữ được của bị cáo là loại Methamphetamine có tổng trọng lượng là 2,5025gam. Bị cáo biết việc mua bán ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lợi nhuận nên vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội, cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay tệ nạn mua bán ma túy diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ và đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ pháp luật.

Đối với Huỳnh Thị D (mẹ ruột bị cáo) là người mà bị cáo khai đã đưa ma túy để bán cho người đàn ông tên H với giá 1.500.00đồng. Tuy nhiên, đến nay chưa làm việc được với D, hiện chỉ có lời khai của bị cáo ngoài ra không còn chứng cứ, tài liệu nào khác chứng minh D là người đã đưa ma túy cho bị cáo để đi bán. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau là đúng quy định.

Đối với tên H là người mua ma túy của bị cáo, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Hữu K là người chở bị cáo đến gặp H để giao ma túy, do K không hay biết việc bị cáo nhờ chở đi giao ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Hoài Th cho bị cáo mượn xe mô tô biển số 65H1-228.44, do anh Th không biết bị cáo mượn xe để đi bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N trả lại xe mô tô cho anh Th là đúng quy định.

Về các biện pháp tư pháp: Số ma túy còn lại sau giám định có trọng lượng 2,4761gam, 01 sim mobifone số 0933607037 là tang vật vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

Một điện thoại di động hiệu Iphone là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số tiền 550.000đồng là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Vàng Ngọc Y phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47, 48, 91, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu … sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Vàng Ngọc Y 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2018.

Về các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 542/PC09-GĐMT ngày 24/10/2018 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an D nêm phong, 01 sim mobifone số 0933607037.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

Trả lại cho bị cáo số tiền 550.000đồng.

Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và biên lai thu tiền số 000517 cùng ngày 22/02/2019.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**
-TAT, VKS tỉnh D;
-VKS, CA,THA cùng cấp;
-Bị cáo;
-Lưu hồ sơ, Vp.

(ĐÃ KÝ)

**Nguyễn Hữu Tài**